



BÁO CÁO PHẢN ỨNG CÓ HẠI CỦA THUỐC

THÔNG TIN VỀ NGƯỜI BÁO CÁO, BỆNH NHÂN VÀ ĐƠN VỊ BÁO CÁO
SẼ ĐƯỢC BẢO MẬT

Nơi báo cáo: 1B/ICK.21 tháng 2 năm 2024

Mã số báo cáo của đơn vị: 2403/BC.ADR

Mã số báo cáo (do Trung tâm quốc gia quản lý):

Xin anh/chị hãy báo cáo kể cả khi không chắc chắn về sản phẩm đã gây ra phản ứng và/hoặc không có đầy đủ các thông tin

A. THÔNG TIN VỀ BỆNH NHÂN

1. Họ và tên: Le Van Binh	2. Ngày sinh: 33	3. Giới tính: <input checked="" type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ	4. Cân nặng: 61 kg
---------------------------	------------------	---	--------------------

B. THÔNG TIN VỀ PHẢN ỨNG CÓ HẠI (ADR)

5. Ngày xuất hiện phản ứng: 01/4/2024	6. Phản ứng xuất hiện sau bao lâu (tính từ lần dùng cuối cùng của thuốc nghi ngờ): 24h
7. Mô tả biểu hiện ADR	8. Các xét nghiệm liên quan đến phản ứng
Vết lở mề đay mủ rất nhiều trên nền hồng hạch phổi nè, kích thước lớn và túi đặc có đường uất, lúu. Vết trót đóng mủ mui trên nền huyêt ham kích thước 2-4 cm, rau rỉ ở thành mâm, mũi.	Đi tiểu thường rõ lai
9. Tiền sử (đi ứng, thai nghén, nghiện thuốc lá, nghiện rượu, bệnh gan, bệnh thận...)	10. Cách xử trí phản ứng
	- kháng histamin - corticoid - Thuốc thoa

11. Mức độ nghiêm trọng của phản ứng

<input type="checkbox"/> Tử vong	<input checked="" type="checkbox"/> Nhập viện/Kéo dài thời gian nằm viện	<input type="checkbox"/> Dị tật thai nhi
<input type="checkbox"/> Đề dọa tính mạng	<input type="checkbox"/> Tàn tật vĩnh viễn/nặng nề	<input type="checkbox"/> Không nghiêm trọng

12. Kết quả sau khi xử trí phản ứng

<input type="checkbox"/> Tử vong do ADR	<input type="checkbox"/> Chưa hồi phục	<input type="checkbox"/> Hồi phục có di chứng	<input type="checkbox"/> Không rõ
<input type="checkbox"/> Tử vong không liên quan đến thuốc	<input checked="" type="checkbox"/> Đang hồi phục	<input type="checkbox"/> Hồi phục không có di chứng	

C. THÔNG TIN VỀ THUỐC NGHI NGỜ GÂY ADR

STT	13.Thuốc (tên gốc và tên thương mại)	Dạng bào chế, hàm lượng	Nhà sản xuất	Số lô	Liều dùng một lần	Số lần dùng trong ngày/tuần/tháng.	Đường dùng	Ngày điều trị (Ngày/tháng/năm)		Lý do dùng thuốc
								Bắt đầu	Kết thúc	
i	Lincomy cin	nến nồng, 500mg	-	-	1vups/10ml	10ml	tiếng	30/3/24	01/4/24	Nhồi Răng
ii										
iii										
iv										

STT (Tương ứng 13.)	14.Sau khi ngừng/giảm liều của thuốc bị nghi ngờ, phản ứng có được cải thiện không?	15.Tái sử dụng thuốc bị nghi ngờ có xuất hiện lại phản ứng không?							
		Có	Không	Không ngừng/giảm liều	Không có thông tin	Có	Không	Không tái sử dụng	Không có thông tin
i	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
ii	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>				
iii	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>				
iv	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>				

16. Các thuốc dùng đồng thời (Ngoại trừ các thuốc dùng điều trị/khắc phục hậu quả của ADR)

Tên thuốc	Dạng bào chế, hàm lượng	Ngày điều trị (ngày/tháng/năm) Bắt đầu	Ngày điều trị (ngày/tháng/năm) Kết thúc	Tên thuốc	Dạng bào chế, hàm lượng	Ngày điều trị (ngày/tháng/năm) Bắt đầu	Ngày điều trị (ngày/tháng/năm) Kết thúc
Vitamin PP nén, 500mg	31/3/24	1/4/24					
Alpha hydroxy acid	31/3/24	1/4/24					

D. PHẦN THẨM ĐỊNH ADR CỦA ĐƠN VỊ

17. Đánh giá mối liên quan giữa thuốc và ADR

- | | |
|---|--|
| <input type="checkbox"/> Chắc chắn | <input type="checkbox"/> Không chắc chắn |
| <input checked="" type="checkbox"/> Có khả năng | <input type="checkbox"/> Chưa phân loại |
| <input type="checkbox"/> Có thể | <input type="checkbox"/> Không thể phân loại |

Khác:

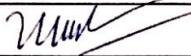
18. Đơn vị thẩm định ADR theo thang nào?

- | | | |
|---|--|--|
| <input checked="" type="checkbox"/> Thang WHO | <input type="checkbox"/> Thang Naranjo | <input type="checkbox"/> Thang khác: |
|---|--|--|

19. Phần bình luận của cán bộ y tế (nếu có)

E. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI BÁO CÁO

20. Họ và tên: Ông Thị Khuê Minh Nghề nghiệp/Chức vụ: Kỹ thuật viên
Điện thoại liên lạc: 0982.119.111 Email: dkhinh.s.t@gmail.com

21. Chữ ký  22. Dạng báo cáo: Lần đầu/ Bổ sung 23. Ngày báo cáo: 16/11/2024

Xin chân thành cảm ơn!

HƯỚNG DẪN LÀM BÁO CÁO

Xin hãy báo cáo tất cả các phản ứng có hại mà anh/chị nghỉ ngờ, đặc biệt khi:

- Các phản ứng liên quan tới thuốc mới
- Các phản ứng không mong muốn hoặc chưa được biết đến
- Các phản ứng nghiêm trọng
- Tương tác thuốc
- Thất bại trong điều trị
- Các vấn đề về chất lượng thuốc
- Các sai sót trong quá trình sử dụng thuốc.

Mẫu báo cáo này được áp dụng cho các phản ứng gây ra bởi:

- Thuốc và các chế phẩm sinh học
- Vắc xin
- Các thuốc cổ truyền hoặc thuốc có nguồn gốc dược liệu
- Thực phẩm chức năng.

Người báo cáo có thể là:

- Bác sĩ
- Dược sĩ
- Nha sĩ
- Y tá/ điều dưỡng/nữ hộ sinh
- Các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe khác.

Cách báo cáo:

- Điền thông tin vào mẫu báo cáo
- Chỉ cần điền những phần anh/chị có thông tin
- Có thể đính kèm thêm một vài trang (nếu mẫu báo cáo không đủ khoảng trống để điền thông tin hay có những xét nghiệm liên quan).
- Xin hãy gửi báo cáo về Trung tâm Quốc gia về Thông tin thuốc và Theo dõi phản ứng có hại của thuốc theo các địa chỉ sau:



Thư: Trung tâm Quốc gia về Thông tin thuốc và Theo dõi phản ứng có hại của thuốc

Trường Đại học Dược Hà Nội
13-15 Lê Thánh Tông, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội



Fax: 024 3933.5642



Điện thoại: 024 3933.5618



Website: <http://canhgiacduoc.org.vn>

Email: di.pvcenter@gmail.com

Anh/chị có thể lấy mẫu báo cáo này tại khoa Dược, phòng Kế hoạch tổng hợp của bệnh viện hoặc tải từ trang web <http://canhgiacduoc.org.vn>. Nếu có bất kỳ thắc mắc nào, anh/chị có thể liên hệ với Trung tâm Quốc gia về Thông tin thuốc và Theo dõi phản ứng có hại của thuốc theo số điện thoại 024 3933 5618 hoặc theo địa chỉ email di.pvcenter@gmail.com.

Phần dành cho Trung tâm DI & ADR Quốc gia

1. Gửi xác nhận tới đơn vị báo cáo	2. Phân loại phản ứng	3. Phản ứng đã có trong y văn/ SPC/ CSDL	
• Thuốc mới	Thuốc cũ	4. Nhập dữ liệu vào hệ cơ sở dữ liệu quốc gia	
• Nghiêm trọng	Không nghiêm trọng	5. Nhập dữ liệu vào phần mềm Vigiflow	
6. Mức độ nghiêm trọng của phản ứng			
Đe dọa tính mạng/ gây tử vong	Nhập viện/ kéo dài thời gian nằm viện	Gây dị tật/ tàn tật	Liên quan tới lạm dụng/ phụ thuộc thuốc
7. Gửi báo cáo tới hội đồng thẩm định	Ngày gửi:/...../.....	8. Gửi báo cáo cho UMC	Ngày gửi:/...../.....
9. Kết quả thẩm định		Khác:	
Chắc chắn	Không chắc chắn		
Có khả năng	Chưa phân loại		
Có thể	Không thể phân loại		
10. Người quản lý báo cáo		11. Ngày:/...../.....	12. Chữ ký